

Đề 1

PHẦN 1: ĐỌC HIỂU (6 ĐIỂM):

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

*Khi tỉnh rượu lúc tàn canh,
Giật mình, mình lại thương mình xót xa.
Khi sao phong gấm rủ là,
Giờ sao tan tác như hoa giữa đường.
Mặt sao dày gió dạn sương
Thân sao bướm chán ong chường bấy thân!
Mặc người mưa Sở mây Tần
Những mình nào biết có xuân là gì.*
(Trích Nỗi thương mình, Trang 108, Ngữ văn 10, Tập II, NXBGD, 2006)

Bối cảnh đoạn trích:

Khi Mã Giám Sinh đưa Kiều đến nhà chứa của Tú Bà, Kiều đã quyết liệt chống lại âm mưu biến nàng thành kĩ nữ, nhưng cuối cùng đã rơi vào bẫy Tú Bà buộc phải ra tiếp khách. Đoạn trích tả tình cảnh trớ trêu Kiều đã gặp phải và nỗi niềm thương thân xót phận của Kiều (Từ câu 1233 đến 1240)

Chú giải:

Mưa Sở mây Tần: Mưa ở Vu Sơn nước Sở, chỉ quan hệ thân xác. Vì *Tần* thường được sử dụng đối với *Sở* nên có *mây Tần* đối với *mưa Sở* chứ *mây Tần* không có điển riêng.

Nào biết có xuân là gì: Ý nói không vui thú gì.

Câu 1 (0.5 điểm) Văn bản trên được trích từ *Truyện Kiều* của Nguyễn Du. Tác phẩm này thuộc thể loại gì?

Câu 2 (0.5 điểm). Xác định thể thơ được sử dụng trong văn bản?

Câu 3 (0.5 điểm) Chỉ ra biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong 2 câu thơ:

*Mặt sao dày gió dạn sương
Thân sao bướm chán ong chường bấy thân!*

Câu 4. (1.0 điểm) Em có đồng tình với ý nghĩa của nhan đề văn bản do người soạn SGK đặt là “Nỗi thương mình” không? Vì sao?

Câu 5 (1.0 điểm) Nhận xét về nhịp thơ trong câu thơ: “*Giật mình, mình lại thương mình xót xa*” và cho biết hiệu quả nghệ thuật?

Câu 6 (1.0 điểm) Nêu hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ; phép đối, ẩn dụ, câu hỏi tu từ trong hai câu thơ sau:

*Mặc người mưa Sở mây Tần,
Những mình nào biết có xuân là gì?*

Câu 7 (1.0 điểm) Từ tình cảnh và tâm trạng của Thúy Kiều qua văn bản trên, nhà thơ Nguyễn Du tỏ thái độ như thế nào với xã hội phong kiến đương thời ?

Câu 8 (0.5 điểm) “Nỗi thương mình” của nhân vật có ý nghĩa mới mẻ như thế nào với văn học trung đại?

PHẦN 2: VIẾT (4.0 điểm)

Viết một bài luận khoảng 600 - 800 chữ phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật văn bản phần đọc hiểu: Đoạn trích “Nỗi thương mình” (trích “Truyện Kiều” của thi hào Nguyễn Du.

-Hết-

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên:SBD..... Phòng thi.....Chữ kí giám thị:.....